

Số: 03/2018/QĐST-HNGĐ

Huyện K, ngày 10 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ1, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đ1, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn K đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 28/02/2004 cho chị T nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật;

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Nguyễn Văn K, sinh năm 1998 đã thành niên, có khả năng lao động để tự nuôi mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung; mà không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006137 ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị T số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và số tiền 16.400.000đ (mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp theo biên lai số 0006137 ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA K;
- UBND xã Đ, huyện K ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu quyết định.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Diệu